

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH II: “TẾT NGUYÊN ĐÁN”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 09/02/2026 đến 13/02/2026

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Giang

Thứ 2 ngày 09/02/2026

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát

TCVD: Kéo co. (*Quyền 6- Quyền vui, giải trí – MĐ liên hệ*)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU:

- Trẻ biết “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát” đúng kỹ thuật theo sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ có kỹ năng đi thăng bằng trên ghế thể dục, không làm rơi túi cát, phát triển thể lực và sự khéo léo, bền bỉ của trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, hứng thú, say mê trong giờ học. Trẻ được vui chơi, rèn luyện trong môi trường an toàn, qua đó trẻ được thực hiện quyền vui chơi, giải trí.

II. CHUẨN BỊ:

- Túi cát; Ghế thể dục.
- Khăn bịt mắt.
- Sân tập đủ diện tích cho trẻ.

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cho trẻ cùng khởi động đi với các kiểu đi: Đi kiễng, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm,...sau đó về 4 hàng ngang.

- Hoạt động 2: Trọng động.

a. Bài tập PTC: (Mỗi ĐT tập 2 lần x 8 nhịp).

- Tay: Đưa tay ra phía trước, sau.
- Bụng: Đứng quay người sang 2 bên.
- Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao.
- Bật: Bật tách khép chân.

+ Động tác nhấn mạnh: ĐT chân (Tập thêm 2l x 8n).

b. Vận động cơ bản: “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”.

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau. Cho trẻ quan sát và kể tên những đồ dùng cô đã chuẩn bị. Hỏi trẻ:
- Con sẽ thực hiện vận động gì với những đồ dùng này?
- Cô giới thiệu vận động cơ bản “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”
- Gọi 1 trẻ lên tập thử, cho trẻ nhận xét cách tập của bạn.
- Cô tập mẫu cho trẻ xem 2 lần:
 - + Lần 1 cô tập không phân tích động tác, chỉ ra hiệu lệnh.
 - Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác:
 - * TTCB: Cô đứng ở đầu ghế, túi cát đặt trên đầu mắt nhìn đầu ghế kia, tay chống hông. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bắt đầu đi, đi khéo léo không làm rơi túi cát, không lê chân, đi thẳng hướng, đến cuối ghế cầm túi cát xuống và bật nhẹ nhàng xuống sàn, để túi cát vào rổ và đi về cuối hàng đứng.
- Gọi 2 trẻ khá lên tập (Nếu trẻ thực hiện được cô tiến hành cho cả lớp thực hiện; Nếu trẻ không thực hiện được cô hướng dẫn lại bằng lời).
- Trẻ thực hiện:
 - + Cô cho lần lượt 2 bạn đầu hàng lên tập. (Chú ý nhắc trẻ khéo léo để giữ thăng bằng).
 - + Cô cho trẻ chia làm 2 đội thi đua nhau xem đội nào đi đúng và nhanh nhất.
- Hỏi lại trẻ tên vận động. Cho 2 trẻ lên tập lại cho cô và cả lớp cùng xem.

c. TCVD: Đá bóng vào gol.

*** TC: Kéo co**

- Cô giới thiệu trò chơi “ Kéo co”
- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: Chia lớp thành 2 đội có số lượng bằng nhau, các bạn trong hàng đứng so le nhau cầm sợi dây thừng. Khi có hiệu lệnh dùng tay kéo mạnh sợi dây về phái của đội mình. Nếu sợi dây kim tuyến qua vạch chuẩn sang đội bạn thì đội kia sẽ bị thua.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Nhận xét sau khi trẻ chơi.

-> Thông qua trò chơi vận động, các con được tự do tham gia, vui chơi an toàn, phù hợp lứa tuổi, thể hiện quyền được vui chơi và thư giãn.

*** HĐ4: Hội tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 3 ngày 10/02/2026

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI

“Ngày tết quê em” (SEL – độc lập)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết ý nghĩa ngày Tết, một số hoạt động, phong tục truyền thống; nhận biết một số loại hoa quả, món ăn đặc trưng trong ngày Tết cổ truyền.
- Rèn kỹ năng nhận biết và sử dụng ngôn ngữ để mô tả phong tục ngày Tết; phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định; rèn kỹ năng dán, trang trí; phát triển tư duy, ngôn ngữ và biết thể hiện cảm xúc vui vẻ, hào hứng khi tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, quan tâm, chúc Tết ông bà, bố mẹ; hình thành cảm xúc yêu thương, gắn bó gia đình, tự hào về truyền thống văn hóa Việt Nam; trẻ hứng thú, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động vui đón Tết.

II. CHUẨN BỊ:

+ Nhạc bài hát: “Sắp đến tết rồi, Bé chúc tết...” trên vi tính.

+ Hình ảnh bé tham gia một số hoạt động trong ngày tết, cây đào, hoa các loại, bình cắm hoa, nguyên liệu để gói bánh chưng, 2 bảng có mặt cười, mặt cười, lô tô một số hoạt động trong ngày tết.

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Cô cùng trẻ hát bài “Sắp đến Tết rồi”.
- Chúng mình vừa đợ hát bài hát gì? Khi hát bài hát này, con cảm thấy thế nào trong lòng?
- Sắp đến Tết rồi, con đang vui, háo hức hay mong chờ điều gì nhất?
- Điều gì làm con cảm thấy vui và mong Tết đến nhanh hơn?
- Khi nghĩ về ngày Tết, trong đầu con hiện lên những hình ảnh và cảm xúc gì?
- Khi cùng gia đình chuẩn bị đón Tết (dọn nhà, gói bánh, trang trí...), con cảm thấy thế nào khi được làm cùng mọi người?
- Theo con, khi cả gia đình cùng nhau chuẩn bị Tết, mọi người sẽ có những cảm xúc gì? Vì sao?

*** Hoạt động 2: Bé với tết nguyên đán**

- Cho trẻ xem các hình ảnh đã chuẩn bị trên vi tính và đàm thoại cùng trẻ.
- + Các bạn đang cùng bố mẹ làm gì? Khi làm cùng gia đình, các bạn có thể đang cảm thấy như thế nào?
- + Chúng mình cùng quan sát gương mặt của mọi người trong gia đình, nhận diện cảm xúc (vui, hạnh phúc, ấm áp) qua nét mặt.
- + Con đã cùng bố mẹ làm gì trong dịp Tết?
- + Khi làm công việc đó, con cảm thấy thế nào và vì sao lại có cảm xúc đó?
- + Đây là hình ảnh mọi người đang làm gì? Cảm xúc của mọi người trong bức tranh ra sao?
- + Các con cảm nhận không khí gia đình ngày Tết như thế nào (vui vẻ, đoàn tụ, yêu thương)?
- + Khi đến chúc Tết, mọi người thường nói với nhau điều gì để thể hiện tình cảm và sự quan tâm?
- + Các con đã chuẩn bị những lời chúc thể hiện cảm xúc yêu thương, kính trọng để dành tặng người thân, thầy cô và bạn bè như thế nào?
- Cô gọi cá nhân trẻ tự tin bày tỏ cảm xúc qua lời chúc Tết.
- Cho cả lớp đọc bài về chúc Tết, tạo cảm xúc vui vẻ, gắn kết tập thể.
- Để có một cái Tết vui vẻ, an toàn và lành mạnh, theo các con mọi người cần làm gì để ai cũng cảm thấy vui và yên tâm?

*** Trò chơi: “Thi xem đội nào nhanh”**

- Cô chia trẻ thành 3 đội để quan sát, thảo luận các bức tranh; trong thời gian một bản nhạc, trẻ hợp tác nhóm, lắng nghe ý kiến bạn.
- Trẻ phân loại tranh: hành vi đúng gắn lên bảng mặt cười (mang lại cảm xúc tích cực), hành vi sai gắn lên bảng mặt mếu (gây

cảm xúc buồn, lo lắng).

- Cho trẻ nhận xét, đàm thoại cùng cô về nội dung các bức tranh, biết nói lên cảm xúc và suy nghĩ của mình.
- Khi đi chơi Tết cùng bố mẹ, gặp hành vi sai, con có cảm xúc gì (sợ, lo lắng, không vui)?
- Khi có cảm xúc đó, con sẽ làm gì để điều chỉnh cảm xúc và lựa chọn hành vi phù hợp?
- Cô giáo dạy trẻ biết nhận diện cảm xúc, thể hiện cảm xúc đúng cách, đồng cảm với người khác và ứng xử phù hợp trong dịp Tết.

*** Hoạt động 3: Bé vui đón tết.**

- Chia trẻ làm các nhóm nhỏ trang trí chuẩn bị đón tết:

+ Nhóm 1: Trang trí cây đào

+ Nhóm 2: Cắm hoa

+ Nhóm 3: Gói bánh chưng.

- Cho trẻ chơi. Cô và trẻ cùng nhận xét.

-> Cô và trẻ cùng nhận xét sản phẩm, khuyến khích trẻ nói lên cảm xúc của bản thân, biết vui khi hoàn thành nhiệm vụ, tự tin, trân trọng và chia sẻ niềm vui với bạn bè.

*** Kết thúc:** Cô và trẻ hát bài “Bé chúc tết”.

III. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Thứ 4 ngày 11/02/2026

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Kể chuyện: “Sự tích bánh chưng bánh dày” (Quyền 7. Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc – MĐ liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên nhân vật, hiểu nội dung truyện; biết phong tục, tập quán truyền thống của người Việt trong ngày Tết, từ đó được thực hiện quyền được giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.
- Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, mạch lạc, đủ ý.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh truyện “ Sự tích bánh chưng, bánh dày” trên máy tính.
- Một số đồ dùng hỗ trợ tiết học.

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1. Ổn định tổ chức.**

- Cô cùng trẻ vận động với nhạc bài hát: “Ngày xuân long phụng sum vầy”.
- Các con vừa vận động với lời bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?
- Ngày tết thường có những loại bánh gì đặc trưng?
- Cô dẫn dắt giới thiệu tên câu chuyện.

*** Hoạt động 2. Cô kể diễn cảm + đàm thoại.**

- Cô kể lần 1: Kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ.

+ Cô vừa kể chuyện gì?

+ Cô giảng nội dung và giáo dục trẻ: Câu chuyện kể về Lang Liêu – người đã làm ra bánh chưng và bánh dày từ hạt gạo quý giá để dâng vua Hùng trong lễ tế trời đất. Bánh dày hình tròn tượng trưng cho trời, bánh chưng hình vuông tượng trưng cho đất, thể hiện lòng hiếu thảo và sự biết ơn đối với cha mẹ, tổ tiên và trời đất. Từ đó, bánh chưng, bánh dày trở thành nét đẹp truyền thống của người Việt, được gìn giữ và làm vào mỗi dịp Tết Nguyên đán để thờ kính tổ tiên.

- Cô giải thích từ khó:

+ *Hoàng tử: Con trai của nhà vua*

+ *Nuôi miệng: Làm ra hạt lúa hạt gạo để nuôi sống con người.*

- Cô kể lần 2: Kết hợp với tranh minh họa.

*** Đàm thoại:**

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? Trong chuyện có những nhân vật nào?

- Khi Tết đến nhà chúng mình thường có những loại bánh gì nhỉ?

- Con thấy Lang Liêu là người như thế nào?

- Sau khi nghe vua Hùng nói sẽ chọn người nới ngôi, các hoàng tử đã làm gì?

- Theo các con, ai là người nghĩ ra cách làm bánh chưng và bánh dày đầu tiên?

- Các hoàng tử khác đã chuẩn bị lễ vật như thế nào để dâng vua?

- Để có lễ vật dâng vua Hùng, Lang Liêu đã phải làm những công việc gì?

- Khi nghe Lang Liêu trình bày ý nghĩa của bánh chưng và bánh dày, vua Hùng có thái độ ra sao?

- Vì sao câu chuyện lại có tên là “Sự tích bánh chưng, bánh dày”?

- Qua câu chuyện này, con muốn học theo hoàng tử Lang Liêu điều gì?

=> Giáo dục trẻ: Ai ở hiền lành, chăm chỉ, chăm lao động sẽ luôn được mọi người yêu mến và có được cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

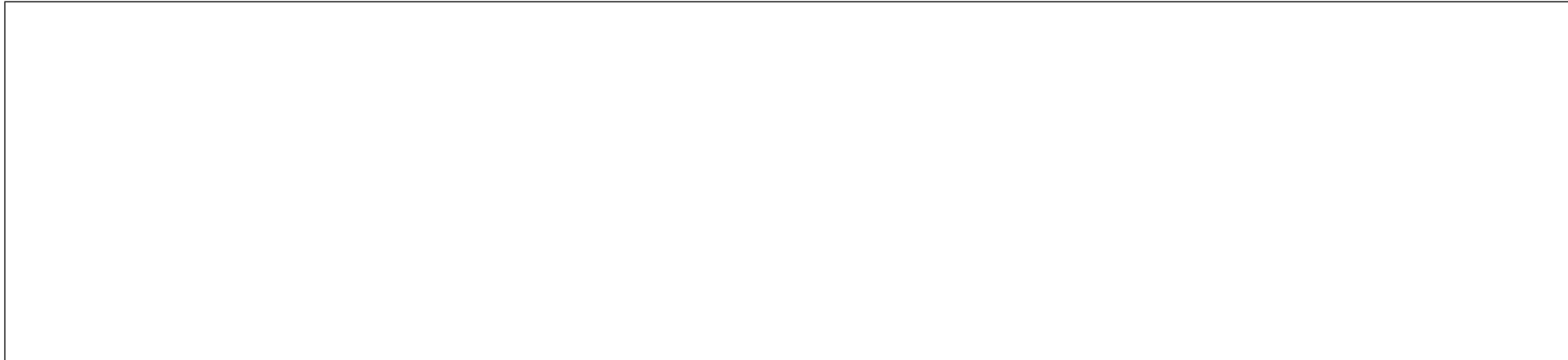
- Thông qua câu chuyện, trẻ được biết nguồn gốc của bánh chưng, bánh dày – những món bánh truyền thống của dân tộc Việt Nam làm từ hạt gạo quý giá. Trẻ hiểu rằng vào mỗi dịp Tết Nguyên đán, người Việt làm bánh chưng, bánh dày để thờ kính tổ tiên và trời đất. Qua đó, giáo dục trẻ quyền được tìm hiểu, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, biết trân trọng phong tục tập quán truyền thống và hình thành niềm tự hào về quê hương đất nước.

- Kể chuyện lần 3 bằng tranh động trên máy vi tính.

*** HĐ 3. Kết thúc:**

- Cả lớp chơi trò chơi: Ghép tranh theo nội dung chuyện.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY



Thứ 5 ngày 12/02/2026

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC Số 9 (Tiết 1)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết đếm đến 9. Nhận biết nhóm có 9 đối tượng, nhận biết số 9. Biết chơi các trò chơi với toán số.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, quan sát, nhận biết, ghi nhớ, so sánh số lượng.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 9 bánh chưng, 9 hoa đào các thẻ số từ 1- 9 và 2 thẻ số 9.
- + Một số đồ dùng đồ chơi về chủ đề có số lượng trong phạm vi 9 để xung quanh lớp
- + Mỗi trẻ một bộ tranh về các nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng trong phạm vi 9, bút cho trẻ.
- Các đồ dùng hỗ trợ cho giờ học

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1: Ôn nhận biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 8.**

- *Trò chơi: Ai nhanh nhất.*
- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai nhanh nhất.
- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Chia trẻ thành 3 đội theo tổ chơi theo yêu cầu của cô:

- + Đội 1 chọn bánh giò có số lượng bằng 6.
- + Đội 2 chọn câu đối có số lượng bằng 7.
- + Đội 3 chọn bánh chưng có số lượng bằng 8 (Trẻ chơi 2 lần, sau lần 1 cô đối yêu cầu cho các đội chơi).
- + Đội nào chọn đúng và nhanh nhất theo yêu cầu cô thì đội đó dành chiến thắng.
- Cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.
- * **Hoạt động 2: Đếm đến 9, nhận biết nhóm có 9 đối tượng, nhận biết số 9.**
- Tặng mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi, cho trẻ lấy rổ và về chỗ ngồi. Hỏi trẻ trong rổ có gì?
- Cho trẻ xếp tất cả số bánh chưng 1 hàng ngang. Xếp từ trái sang phải.
- Xếp 8 hoa đào dưới mỗi bánh, xếp tương ứng mỗi bánh là 1 hoa đào, xếp lần lượt từ trái sang phải.
- Nhóm hoa đào và bánh chưng như thế nào với nhau?
- Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Vì sao con biết?
- Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?
- Cho trẻ đếm số hoa đào và bánh chưng (Cả lớp, tổ, cá nhân).
- Muốn nhóm hoa đào bằng với nhóm bánh chưng thì phải làm như thế nào? (Cá nhân trẻ). Cho trẻ thêm 1 hoa đào.
- Đếm số bánh chưng và hoa đào (Cả lớp, tổ, cá nhân). Bây giờ nhóm bánh chưng và nhóm hoa đào như thế nào với nhau? Đều bằng mấy?
- Vậy 8 hoa đào thêm 1 hoa đào là mấy?
- Những đồ dùng trên bàn có số lượng chưa giống với nhóm bánh và hoa. Muốn những đồ dùng có số lượng bằng nhóm bánh chưng và nhóm hoa đào các con phải làm gì? Mời đại diện 3 trẻ lên lấy thêm đồ sao cho đủ số lượng là 9.
- Cả lớp đếm kiểm tra kết quả.
- Số đồ có số lượng như thế nào với nhóm bánh chưng và nhóm hoa đào? Đều bằng mấy?
- Để biểu thị số hoa đào có số lượng là 9 thì dùng số mấy?
- Cô giới thiệu số 9: Tất cả những nhóm đối tượng có số lượng là 9 thì được biểu thị bằng số 9. Đây là số 9, được đọc là số 9. Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc
- Vậy số 9 biểu thị cho nhóm có số lượng là mấy? Cho trẻ chọn thẻ số 9 biểu thị cho nhóm bánh chưng và nhóm hoa đào.
- Cho trẻ đếm nhóm bánh chưng và nhóm hoa đào, đọc thẻ số tương ứng. Mời trẻ nhặt thẻ số 9 biểu thị cho số đồ dùng trên bàn
- Cho trẻ bớt dần nhóm hoa đào và đặt thẻ số tương ứng sau mỗi lần bớt.

- Cho trẻ đếm và cắt số bánh chưng. Trẻ đọc thẻ số 9 và cắt số 9.

*** Hoạt động 3: Luyện tập củng cố.**

- TC1: “Kết bạn”

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Kết bạn

- Cô nêu cách chơi, luật chơi cho trẻ: Trẻ đi tự do vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “Kết nhóm kết nhóm” trẻ cầm tay nhau thành từng nhóm nhỏ với số lượng người ở mỗi nhóm theo yêu cầu của cô.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét sau chơi

*** TC2 “ Ai thông minh nhất”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai thông minh nhất.

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Mỗi trẻ 1 bài tập về các nhóm đồ dùng, nguyên liệu có trong ngày tết có số lượng trong phạm vi 9. Trẻ tìm và khoanh tròn nhóm bánh, mứt, hoa quả có số lượng 9 và nối với số tương ứng.

- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi. Nhận xét và kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 6 ngày 13 tháng 2 năm 2026

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
Làm bao lì xì (SEL –lồng ghép)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. S-Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo, công dụng và chất liệu tạo ra bao lì xì.
- 2. T-Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ để tạo ra bao lì xì (kéo, bút lông, màu nước, băng dính,...); biết kiên trì, cẩn thận và kiểm soát cảm xúc khi thao tác.
- 3. E-Kỹ thuật:** Trẻ biết thiết kế bao lì xì và sử dụng một số kỹ năng cắt, vẽ, dán,... để tạo ra bao lì xì.
- 4. M-Toán học:** Trẻ biết xác định hình dạng, kích thước của bao lì xì để có thể bỏ được tiền.
- 5. A-Nghệ thuật:** Trẻ biết phối hợp các họa tiết, hình ảnh để trang bao lì xì có màu sắc đẹp, hài hòa.
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Trẻ lắng nghe, hiểu, chia sẻ ý tưởng và chia sẻ về sản phẩm của nhóm.
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21(Kĩ năng 4c):** Rèn cho trẻ khả năng sáng tạo, hợp tác làm việc nhóm, giao tiếp và khả năng tư duy phản biện. Trẻ nhận biết cảm xúc, hợp tác tích cực, chia sẻ, chờ đợi đến lượt và giải quyết mâu thuẫn nhẹ nhàng.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU:

- Video quay lại khoảnh khắc cô và trẻ chuẩn bị cho hoạt động làm bao lì xì; 3 bảng thiết kế của 3 nhóm.
- Đồ dùng, nguyên liệu cho trẻ làm bao lì xì: bìa cứng, bìa màu, kéo, thước, sáp màu, giấy màu, đè can, khăn lau, bút dạ, bút lông, băng dính hai mặt, ...
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học: Giá vẽ, bàn, nhạc...

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT:

*** Bước 1: Hỏi (Thực hiện chiều thứ 5 ngày 23/1)**

- Cô cùng trẻ hát bài hát: “Bé chúc tết”. Hỏi trẻ:
 - + Vừa rồi các con được hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?
 - + Tết đến các con thường được nhận gì nhỉ?
 - + Các con có muốn làm nhưng chiếc bao lì xì thật đẹp để tặng cho các em bé hơn mình không?
- Dẫn dắt cùng làm bao lì xì.

*** Bước 2: Tưởng tượng (Thực hiện vào chiều thứ 5, ngày 12/02/2026)**

- Cô đưa ra câu hỏi phát huy trí tưởng tượng của trẻ:

- + Các con đã nhìn thấy bao lì xì ở đâu? Khi nhận bao lì xì con cảm thấy như thế nào?
- + Theo các con, bao lì xì có những bộ phận nào?
- + Bao lì xì thường được làm bằng nguyên liệu gì?
- + Các con thấy bao lì xì có những kiểu dáng gì? Hình dạng ra sao? Kích thước to hay nhỏ?
- + Nếu được tự làm bao lì xì, con muốn làm như thế nào? Con sẽ chọn màu sắc hay hình ảnh gì? Vì sao?
- + Theo các con, một bao lì xì đẹp và tốt cần đảm bảo những tiêu chí gì?

- Cô chốt lại các tiêu chí.

*** Bước 3: Lập kế hoạch (Thực hiện vào chiều thứ 5, ngày 12/02/2026).**

- Vẽ bản thiết kế: Cho trẻ về 3 nhóm, trẻ thảo luận, đưa ra ý tưởng và cùng nhau vẽ bản thiết kế bao lì xì (Trẻ thực hiện cô bao quát và đưa ra câu hỏi gợi ý khuyến khích trẻ sáng tạo).

- Trẻ tự tìm kiếm, lựa chọn nguyên liệu.

*** Bước 4: Chế tạo**

- Hôm trước cô cháu mình thống nhất làm gì để Tết chúng mình tặng cho các em bé nhỉ?

- Cô cho trẻ xem video quay lại một số hoạt động của cô và trẻ chuẩn bị cho hoạt động làm bao lì xì. Vừa cho trẻ xem cô vừa trò chuyện với trẻ theo nội dung video.

- Cô hỏi để cho trẻ nhắc lại các tiêu chí để làm bao lì xì mà hôm trước cô và trẻ đã thống nhất.

+ TC1: Đựng được tiền, không làm tiền rơi ra ngoài.

+ TC2: Có miệng mở ra – gấp lại được dễ dàng.

+ TC3: Trang trí đẹp mắt.

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng về 3 nhóm.

- Trẻ thảo luận nhóm, phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.

- Cho trẻ thực hiện làm bao lì xì theo bản thiết kế của nhóm (Trong quá trình trẻ làm cô đi đến các nhóm quan sát, động viên và hỗ trợ trẻ nếu cần).

- Trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm.

- Cô khuyến khích các nhóm đưa ra câu hỏi cho nhóm bạn và trẻ phản biện các câu hỏi của các bạn.

- Cho trẻ thử nghiệm: Cho tiền vào bao lì xì.

- Cô đưa câu hỏi dự kiến (SEL)

- + Con cảm thấy thế nào khi làm xong bao lì xì?
 - + Nhìn lại sản phẩm của nhóm mình xem có giống ý tưởng ban đầu của các con không?
 - + Kiểm tra xem đã đáp ứng tiêu chí chưa?
 - + Trong lúc làm bao lì xì, nhóm mình có gặp điều gì khó không? Khi đó các con đã cảm thấy thế nào?
 - + Các con đã cùng nhau làm gì để vượt qua khó khăn đó?
 - + Có bạn nào giúp đỡ nhóm không? Con thấy thế nào khi được bạn giúp đỡ?
- > Hôm nay các con không chỉ làm ra những bao lì xì đẹp mà còn biết chờ đợi, chia sẻ, giúp đỡ nhau và nói lên cảm xúc của mình.
- * Bước 5: Cải tiến:**
- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho bao lì xì của nhóm mình không?
 - Cô khái quát, động viên khen trẻ.

NGƯỜI DUYỆT
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN



★ Nguyễn Thị Tâm

NGƯỜI SOẠN

Trần Thị Thu Giang